

THÔNG TƯ¹
Quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng
phí, lệ phí trong công tác thú y

Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 01 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 03 năm 2012, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 11/2013/TT-BTC ngày 21 tháng 01 năm 2013 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 và Thông tư số 107/2012/TT-BTC ngày 28/6/2012 của Bộ Tài chính, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2013.

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28/8/2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002;

Căn cứ Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15/3/2005 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh thú y; Nghị định số 119/2008/NĐ-CP ngày 28/11/2008 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 33/2005/NĐ-CP ngày 15/3/2005; Nghị định số 98/2011/NĐ-CP ngày 26/10/2011 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về nông nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Sau khi có ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại công văn số 3081/BNN-TC ngày 26/10/2011,

¹ Văn bản này được hợp nhất từ 02 Thông tư sau:

- Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 01 năm 2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 03 năm 2012;

- Thông tư số 11/2013/TT-BTC ngày 21 tháng 01 năm 2013 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 và Thông tư số 107/2012/TT-BTC ngày 28/6/2012 của Bộ Tài chính, có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 3 năm 2013.

Văn bản hợp nhất này không thay thế 02 Thông tư nêu trên.

Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y, như sau²:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Thông tư này quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y.

2. Đối tượng nộp phí, lệ phí trong công tác thú y là các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài khi được cơ quan quản lý nhà nước về thú y thực hiện các công việc về thú y quy định tại Biểu phí, lệ phí ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Cơ quan quản lý nhà nước về thú y có trách nhiệm tổ chức việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y theo quy định tại Thông tư này (dưới đây gọi là cơ quan thu).

4. Không thu phí, lệ phí trong công tác thú y đối với các trường hợp sau đây:

- Sản phẩm động vật xách tay nhập khẩu để sử dụng trong thời gian đi đường;
- Kiểm dịch động vật theo nghi thức ngoại giao khi xuất cảnh, nhập cảnh (nếu có).

Điều 2. Mức thu phí, lệ phí

Mức thu phí, lệ phí trong công tác thú y được thực hiện theo Biểu phí, lệ phí trong công tác thú y ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 3. Tổ chức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí

Phí, lệ phí trong công tác thú y quy định tại Thông tư này là khoản thu

² Thông tư số 11/2013/TT-BTC ngày 21 tháng 01 năm 2013 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 và Thông tư số 107/2012/TT-BTC ngày 28/6/2012 của Bộ Tài chính có căn cứ ban hành như sau:

“Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28/8/2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Phí và lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/6/2002;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách Thuế,

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y và Thông tư số 107/2012/TT-BTC ngày 28/6/2012 của Bộ Tài chính về chế độ thu, nộp, quản lý, sử dụng phí, lệ phí quản lý chất lượng, an toàn vệ sinh thủy sản.”

thuộc ngân sách nhà nước.

1. Cơ quan thu phí, lệ phí được trích 100 % trên số tiền phí, lệ phí thu được để chi phí cho công tác quản lý thu phí, lệ phí theo các nội dung chi quy định tại Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06/3/2006.

2. Trường hợp trong một cơ quan thu, nếu số thu phí, lệ phí thu được thấp hơn số dự toán chi được cấp có thẩm quyền phê duyệt, thì Cục Thú y (đối với cơ quan thu do trung ương quản lý), Chi cục Thú y (đối với các cơ quan thu do địa phương quản lý) tổ chức điều hoà từ cơ quan thừa sang cơ quan thiếu trong phạm vi tổng số tiền phí, lệ phí được trích để lại và thực hiện như sau:

a) Định kỳ cuối tháng, cuối quý, các cơ quan thu căn cứ vào số tiền phí, lệ phí thu được và số tiền được chi theo dự toán chi được cấp có thẩm quyền duyệt (dự toán năm chia ra từng quý, tháng), nếu số tiền phí, lệ phí thu được lớn hơn số chi theo dự toán chi được duyệt thì phải nộp số chênh lệch vào tài khoản của Cục Thú y (đối với cơ quan thu do Trung ương quản lý), Chi cục Thú y (đối với cơ quan thu do địa phương quản lý) để điều hoà cho cơ quan thu trực thuộc không đủ nguồn thu theo quy định tại Thông tư này.

b) Cục Thú y, Chi cục Thú y được mở thêm tài khoản tiền gửi tại Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch để điều hoà tiền phí, lệ phí trong công tác thú y được trích để lại theo quy định giữa các cơ quan thu cùng cấp.

c) Tiền phí, lệ phí thú y được trích để lại cho cơ quan thu phí theo quy định, trong năm nếu giảm thu thì sẽ giảm chi tương ứng. Kết thúc năm nếu chưa chi hết thì được phép chuyển sang năm sau để tiếp tục chi theo chế độ quy định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện³

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 03 năm 2012.

2. Bãi bỏ các quy định sau:

a) Thông tư số 136/2010/TT-BTC ngày 13/9/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp và quản lý sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y;

³ Điều 3 Thông tư số 11/2013/TT-BTC quy định như sau:

“Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 15 tháng 3 năm 2013.

2. Thông tư này bãi bỏ các quy định sau:

a) Điểm 2.23 phần II; điểm 1.2 và điểm 1.8 phần III mục A Phụ lục 4 Thông tư số 04/2012/TT-BTC ngày 05/01/2012 của Bộ Tài chính quy định chế độ thu nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y.

b) Điểm 1 Phụ lục 2 Thông tư số 107/2012/TT-BTC ngày 28/6/2012 của Bộ Tài chính về chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý chất lượng và an toàn vệ sinh thú sản.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, hướng dẫn./.”

b) Các khoản 4,8,9 và 11 Phụ lục 2; mục A, khoản 2 và khoản 3 mục B, các phần III, phần IV phần VI, phần VII mục C, mục D, mục G Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư số 199/2010/TT-BTC ngày 13/12/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý chất lượng, an toàn vệ sinh và thú y thủy sản.

3. Các nội dung khác liên quan đến việc thu, nộp, quản lý, sử dụng, kê khai, nộp phí và công khai chế độ thu phí không hướng dẫn tại Thông tư này được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về phí và lệ phí, Thông tư số 45/2006/TT-BTC ngày 25/5/2006 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 63/2002/TT-BTC ngày 24/7/2002; Thông tư số 28/2011/TT-BTC ngày 28/2/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế, hướng dẫn thi hành Nghị định số 85/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 và Nghị định số 106/2010/NĐ-CP ngày 28/10/2010 của Chính phủ.

4. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để nghiên cứu, giải quyết./.

BỘ TÀI CHÍNH

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Số: 53/VBHN-BTC

Hà Nội, ngày 04 tháng 12 năm 2014

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (để đăng Công báo);
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, PC (5b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Vũ Thị Mai